

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2020/HSST

Ngày: 09-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU - TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Ông Hoàng Trung Trọng;

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Bạc Cầm Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2020/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lò Văn B; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987; tại xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn Quân, sinh năm: 1960 và bà Lò Thị Hương, sinh năm: 1965; bị cáo có vợ: Lò Thị Xuân; sinh năm: 1988 và 03 con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giam giữ kể từ ngày 28-3-2020 đến ngày 29-7-2020 được tại ngoại. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa có lý do.

***) Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Chị Lò Thị X; địa chỉ: Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút, ngày 28-3-2020, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang: Lò Văn B; trú tại: Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng gồm:

- Bốn gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói có chứa một ít chất bột cục màu trắng nghi là Heroine (Lò Văn B khai là Heroine); có tổng khối lượng 8,45 gam, trích toànbộ 8,45 gam ký hiệu B1 làm mẫu vật gửi giám định.

- Một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (Lò Văn B khai là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,30 gam, trích toànbộ 03 viên có khối lượng 0,30 gam ký hiệu B2 làm mẫu vật gửi giám định chất ma túy.

- Một chiếc xe mô tô BKS: 26B2 – 467.84, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu trắng – đen – bạc, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 560, ngày 02-4-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ Mẫu vật gửi giám định ký hiệu B1 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 8,45gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu B2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 8,45 gam loại Heroine và 0,30 gam loại Methamphetamine”. (Hoàn lại mẫu vật gửi giám định ký hiệu B1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu B2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng: B1 = 8,14 gam, B2 = 0,26 gam).

Tại cơ quan điều tra Lò Văn B đã khai nhận toànbộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 9 giờ, ngày 28-3-2020, Lò Văn B một mình điều khiển xe mô tô BKS: 26B2 – 467.84 đi từ nhà ở Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La lên xã QT, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tìm mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Khi đến bản N, xã QT, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Lò Văn B đi vào nhà một người phụ nữ dân tộc Thái lên N (có chồng tên H) và hỏi mua ma túy với giá là 1.500.000^d. N đồng ý và đi xuống gầm sàn nhà N và quay lại đưa cho B 04 gói Heroine đều gói bằng nilon màu trắng và 01 gói nilon màu trắng khác bên trong có 03 viên ma túy tổng hợp. B cầm ma túy cất vào trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc và lấy 1.500.000^d trả cho N. Sau đó Biên điều khiển xe về nhà. Khi đi đến khu vực Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thì gặp tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La yêu cầu kiểm tra ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Lò Văn B về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ vật chứng như trên.

Bản cáo trạng số: 86/CT-VKS, ngày 30-7-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố Lò Văn B về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn B về điểm, điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn B mức án từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù. Được khấu trừ đi thời hạn tạm giữ tạm giam là 4 (bốn) tháng 4 (bốn) ngày tù.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn B.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyen tích thu tiêu hủy: 8,14 gam ma túy loại Heroine ký hiệu B1 + 0,26 gam ma túy, loại Methamphetamine + 05 mảnh nilon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

- Trả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Xuân: Một chiếc xe mô tô BKS: 26B2 – 467.84, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu trắng – đen – bạc, đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với bị cáo Lò Văn B. Ngày 03-9-2020 bị cáo Lò Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt (hiện nay bị cáo đang bị bệnh, sức khỏe không đảm bảo để tham gia phiên tòa). Xét việc vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử và có căn cứ. Do vậy HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Ngày 28-3-2020, Lò Văn B; trú tại: Bản L, xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã có hành vi mua trái phép 04 (bốn) gói ma túy có tổng khối lượng 8,45 gam, qua giám định là chất ma túy, loại Heroine và 03 (ba) viên ma túy tổng hợp có khối lượng là 0,30 gam, qua giám định là chất ma túy loại chất Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy Lò Văn B mua là 8,75 gam với giá là 1.500.000^d (một triệu năm trăm nghìn đồng). Mục đích mua ma túy về để bán lại kiếm lời.

Lời khai của bị cáo Lò Văn B trong Đơn xin xét xử vắng mặt đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, Bên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều

kiện, đủ căn cứ kết luận bị cáo Lò Văn B phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn B mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, mục đích đi mua ma túy bán lại để được hưởng lợi, thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn ma túy và những tệ nạn xã hội khác. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức án từ 07 năm đến 15 năm đối với bị cáo Lò Văn B.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Song nhân thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do háms lợi nên bất chấp pháp luật cố tình phạm tội rất nghiêm trọng. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhất là công tác phòng chống tội phạm và tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo Lò Văn B đang tại ngoại, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại để chấp hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ tạm giam.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Lò Văn B còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Lò Văn B khai mua của một người phụ nữ dân tộc Thái tên Nhung như ở: Bản Nà Hóc, xã Quầ Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên với giá 1.500.000^d vào ngày 28-3-2020. Quá trình điều tra, xác định tại bản N, xã QT, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên có một người phụ nữ tên Lò Thị N. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành triệu tập Lò Thị N lấy lời khai và tiến hành đối chất giữa Lò Văn B và Lò Thị N, tuy nhiên Lò Thị N không thừa nhận được bán ma túy cho Lò Văn B, ngoài ra không còn chứng cứ nào khác. Do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với Lò Thị N.

[4]. Về vật chứng vụ án:

Đối với: 8,45 gam ma túy, loại Heroine ký hiệu B1 và 0,26 gam ma túy lại

Methamphetamine ký hiệu B2, thu giữ của Lò Văn B còn lại sau khi trích rút giấm định chất ma túy là hành Quốc cấm, Nhà nước cấm lưu hành cần tụy ên tịch thu tụy êu hủ.

Đối với 05 mẫ nylon mầu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu x ế kh ông c òn gi ấ trị sử dụng cần tụy ên tịch thu tụy êu hủ.

Đối với Một chiếc xe môtô BKS: 26B2 – 467.84, nh ẫ hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn mầu trắng – đen – bạc, đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn B là phương tiện bị c ấ dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe tr ên là t ầ sản chung của vợ chồng bị c ấ Lò Văn B và chị Lò Thị X. Việc bị c ấ dùng xe vào việc phạm tội chị X kh ông biết. Tại phi ên tòa chị X có đơn yêu cầu xin lại xe để làm phương tiện đi lại cho gia đình. Do vậy cần chấp nhận trả lại cho chị Lò Thị X chiếc xe tr ên.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật h ình sự và điểm a, c khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tổ tụng h ình sự.

[5]. Về án ph í Bị c ấ Lò Văn B phải chịu án ph í h ình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tổ tụng h ình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng c ấ: Bị c ấ Lò Văn B, người có quyền lợi nghĩa vụ li ên quan có quyền kháng c ấ bản án theo quy định của Bộ luật tổ tụng h ình sự.

V ị c ác l ẽ tr ên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và h ình phạt:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật h ình sự.

Tụy ên bố Lò Văn B phạm tội: Mua bán tr ấ ph ếp chất ma túy.

Xử phạt bị c ấ Lò Văn B 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù. Được khấu trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam là 4(bốn) tháng, 4 (bốn) ngày tù. Bị c ấ c òn phải thi hành tiếp là 8 (tám) năm 01 (một) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù. Thời hạn chấp hành h ình phạt tù được t ình ngày bị c ấ vào trại để chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật h ình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tổ tụng h ình sự:

- Tụy êu hủ:

+ Năm mẫ nylon mầu trắng + 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu được cho vào một phong bì niêm phong dán giấy niêm phong dán kín mặt trước ghi: “ Vật chứng nhập kho vụ Lò Văn B – Mua bán tr ấ ph ếp chất ma túy, bắt ngày 28-3-2020”. Mặt sau phong bì dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số seri: 023902 đề lên các mép dán của phong bì và tr ên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của c ác thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 h ình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu.

+ Một phong bì niêm phong mẫu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: Công an tỉnh Sơn La, phòng kỹ thuật hình sự, phong bì niêm phong vật chứng vụ Lò Văn B – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 28/3/2020 tại xã PL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La...”. Bên trong phong bì gồm có: Chất bột cục màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu B1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu B2, không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng B1 = 8,41 gam là ma túy, loại Heroine; B2 = 0,26 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Mặt sau dán giấy niêm phong Công an tỉnh Sơn La, có số seri: 000427 đề lên các mép dán của phong bì trên giấy niêm phong có 03 dòng chữ ký, 03 dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị Xuân: Một chiếc xe mô tô BKS: 26B2 – 467.84, nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE, sơn màu trắng – đen – bạc, đã qua sử dụng cũ.

3. Về Án phí Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lò Văn B phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Lò Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị X được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lường Thị Hương